Chương 3

# Cầu, cung và thị trường

## Mục tiêu nghiên cứu

Trong chương này, bạn cần nắm được những vấn đề sau:

- Quan điểm về thị trường
- Đường cung và đường cầu
- Giá và lượng cân bằng
- Giá cả điều chỉnh cung và cầu trên thị trường như thế nào
- Cái gì làm dịch chuyển đường cung và đường cầu
- Thị trường tự do và thị trường kiểm soát giá
- Thị trường xác định sản xuất cái gì, như thế nào và cho ai

# Nội dung nghiên cứu chính

Trong chương 1, các bạn đã được giới thiệu quan điểm về khan hiếm và cần tìm cơ chế phân bổ nguồn lực. Trong chương này, chúng ta sẽ bắt đầu nghiên cứu thị trường như một cơ chế. Vấn đề trọng tâm mà bạn cần hiểu là:

- Cung và cầu là gì?
- Yếu tố nào làm cung và cầu thay đổi?
- Cân bằng thị trường là gì và thị trường thất bại như thế nào?

Sách lý thuyết đã nghiên cứu lần lượt từng vấn đề trên và các bài tập sau đây sẽ giúp bạn củng cố kiến thức của mình.

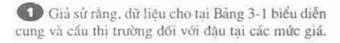
# Những khái niệm và thuật ngữ quan trọng

Hãy tìm các câu được đánh số phù hợp với mỗi khái niệm dưới đây:

- Thi trường
- Giá cần bằng
- Hàng hoá thông thường
- Du cung
- Phần tích so sánh tính
- Giá thị trường
- Cấu
- hàng hoà thứ cấp
- Thị trường tự do
- Dư cấu
- Cung
- Niểm soát giá

- Mức giả mà tại đó lượng cung bằng lượng cấu.
- Hàng hoá mà cẩu về nó giảm khi thu nhập tăng.
- Mức giả hiện hành trên thị trưởng.
- Nghiên cứu ảnh hưởng (tới giá và lượng cân bằng) khi có sư thay đổi của môt trong các "yểu tố khác không đổi".
- Một sự sắp xếp mà người mua và người bán trao đổi hàng hoá dịch vụ.
- Luật pháp hay quy định mà chính phủ ngăn cấm điều chỉnh theo giá cả thi trường.
- Hàng hoả mà cẩu về nó tăng khi thu nhập tăng.
- Trường hợp lượng cung vượt quá lượng cấu tại một mức giá.
- Lượng hàng hoá mà người bán muốn bán tại mỗi mức giả có thể,
- Trường hợp lượng cầu vượt quá lượng cung tại một mức giá.
- Thị trưởng mà tại đó giá cả được xác định thuẩn tuỳ bởi cung và cấu.
- Lượng hàng hoá mà người mua muốn mua tại mỗi mức giá có thể.

### Bài tập



HISTORY WAS AND THE PROPERTY OF THE PERSON O

Bảng 3-1 Cẩu và cung về đậu			
Glá (p)	Lượng cẩu (triệu lon/năm)	Lượng cung (triệu lon/năm)	
8	70	10	
16	60	30	
24	50	50	
32	40	70	
40	30	90	
I SET I SET			

- (a) Vẽ đó thị đường cung và đường cấu, chú ý tên của các truc.
- (b) Dư cung hay dư cấu là bao nhiều khi giá là 8p?

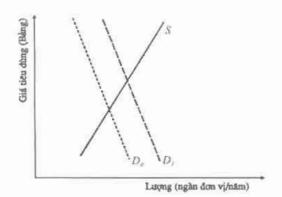
- (c) Dư cung hay dư cấu là bao nhiều khi giá là 32p?
- (d) Xác định giá và lượng căn bằng.
- (e) Giả định rằng, với thu nhập của người tiêu dùng tăng lên, cấu về đậu tăng 15 triệu lon/năm tại mỗi mức giá. Tim giá và lượng cân băng mới.
- Phân biệt dịch chuyển của đường cung và đường cấu với sự vận động dọc theo chúng là một nội dung quan trọng. Đánh dấu vào cột phù hợp của Bảng 3-2 để chỉ ra ảnh hưởng của sự thay đổi "các yếu tố khác không đổi" cho chỉ tiết tại cột đầu tiên. (Hai đánh dấu với mỗi loại).

(Chú ý rằng trong bài tập 3-8 có thể có nhiều câu trả lời).

Trên Hình 3-1 đường cấu về bút dịch chuyển từ D<sub>0</sub> đến D<sub>1</sub>. Tình huống nào sau đây giải thích cho sự dịch chuyển này?

Bảng 3-2	Sự vận	động dọ	dường c	ung, câ
Thay đổi "các yếu tố khác không đổi"	Dịch chuyển đường cấu	Sự vận động dọc đường cấu	Dịch chuyển đường cung	Sự vận động dọc đường cung
Thay đổi giả hàng hoá cạnh tranh				
Giới thiệu một kỹ thuật sản xuất mới				
Một mốt về hàng hoá				
Thay đổi thu nhập				
Thay đổi giá nguyên liệu đầu vào				

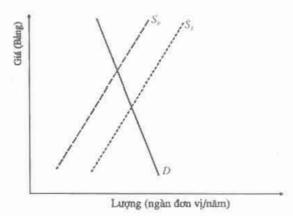
Hình 3-1 Cấu về bút



- (a) Giá hàng hoá thay thể cho bút giảm.
- (b) Giá hàng hoá bổ sung cho bút giảm.
- (c) Giá nguyên vật liệu đầu vào sản xuất bút giảm.
- (d) Thu nhập người tiêu dùng giảm (giả định rằng bút là hàng hoá thứ cấp).
- (e) Thuế suất thuế giá trị gia tăng (VAT) giảm.
- (f) Thu nhập người tiêu dùng giảm (giả định rằng bút là hàng hoá thông thường).
- Tình huống nào dưới đây có thể dẫn đến sự dịch chuyển đường cấu về máy ảnh?
- (a) Giá máy ảnh giảm.
- (b) Thu nhập thực tế tăng.
- (c) Giá của phim giảm.

Trên Hình 3-2 đường cung về lều trại dịch chuyển từ S<sub>0</sub> đến S<sub>1</sub>. Tình huống nào sau đây giải thích cho sư dịch chuyển này?

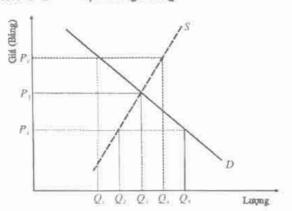
Hình 3-2 Cấu về lễu



- (a) Giới thiệu một phương pháp sản xuất lểu trại cải tiến mới.
- (b) Giá hàng hoá bổ sung cho lểu trai giảm.
- (c) Tỷ lệ lương trả cho công nhân sản xuất lếu trại tăng.
- (d) Thu nhập người tiêu dùng tăng (giả định rằng lễu là hàng hoá thông thường).
- (e) Giá của lêu trại giảm.
- 6 Hàng hoá nào là hàng hoá thông thường và hàng hoá nào là hàng hoá thứ cấp?
- (a) Tivi màu.
- (b) Cà phê.
- (c) Gao.
- (d) Điện thoại 3G.
- (e) Di xe buýt.
- Hàng hoá nào là hàng hoá thay thế cho dâu tây và hàng hoá nào bổ sung cho dâu tây?
- (a) Quả mâm xôi.
- (b) Kem tươi.
- (c) Xăng.
- (d) Kem.
- (e) Bánh mỳ nướng.
- (f) Di xe buýt.
- (g) Máy vi tính xách tay.
- B Giả sử rằng Hình 3-3 minh hoạ thị trường trứng và chính phủ quyết định bảo vệ ngành sản xuất trứng bằng cách đảm bảo cho các nhà sản xuất một mức giá trứng tối thiểu. Vì vậy, nếu trứng không còn để

bán cho các hộ gia đình, chính phủ hứa sẽ mua toàn bộ lượng dư thừa tại một mức giá xác định.

Hình 3-3 Thị trường trứng



- (a) Giá và lượng căn bằng là bao nhiều, bỏ qua sự can thiệp?
- (b) Mức giá thị trường là bao nhiều khi chính phủ áp đặt mức giá P<sub>1</sub>?
- (c) Lượng cấu của hộ gia đình là bao nhiều tại mức giá thị trường?
- (d) Lượng trứng mà chính phù cấn mua tại mức giấ đó là bao nhiều?
- (e) Mức giá thị trường là bao nhiều khi chính phủ áp đặt mức giá P<sub>3</sub>?
- (f) Lượng cấu của hộ gia đình là bao nhiều tại mức giá thị trường?
- (g) Lượng trứng mà chính phủ cần mua tại mức giá đó là bao nhiều?
- Tình hướng nào sau đây có thể làm tăng giá nhà?
- (a) Xây dựng nhà giảm.
- (b) Thuê nhà tâng.
- (c) Tỷ lệ lãi vay tắng.
- (d) Quan chức địa phương sắn lòng hơn khi bắn nhà cho người thuê.
- Giả sử rằng dữ liệu cho tại Bảng 3-3 minh hoạ biểu đổ cung và cấu thị trường về hàng hoá X tại các mức giá.
- (a) Vẽ đường cung và đường cấu.
- (b) Tim giá và lượng cân bằng.

Giá sử rằng các hãng cung cấp hàng hoá phải chịu thuế 5p một đơn vi. Vì vậy, các hãng đặt giá 20p một đơn vị cho khách hàng, chính phủ thu được 5p và các hãng nhân được 15p.

Bảng 3-3	Cung và cẩu về hàng hóa X		
Giá (p)	Lượng cấu (đơn vị/năm)	Lượng cung (đơn vị/năm)	
15	50	35	
16	48	38	
17	46	41	
18	44	44	
19	42	47	
20	40	50	
21	38.	53	
22	36	56	

- (c) Vẽ đường cung sau thuế nghĩa là quan hệ giữa lượng cung và giá mà người tiêu dùng trả.
- (d) Tim giá và lương cân bằng.

#### Dúng/Sai

- Giá hàng hoá thay đổi sẽ gây ra dịch chuyển đường cấu.
- Thu nhập người tiêu dùng tặng sẽ làm tặng cấu về tất cả hàng hoá.
- Thu hoạch ít khoai tây làm cho giá khoai tây chiên tăng lên, các yếu tổ khác không đổi.
- Giá mua hàng hoá là giá cân bằng.
- Hàng hoá thứ cấp là hàng hoá được sản xuất kém.
- Bệnh bò điện dẫn tới giá thịt lợn tàng.
- Nếu cấu về một hàng hoá tăng khi thu nhập người tiêu dùng tăng (các yếu tố khác không đổi), hàng hoá đó là hàng hoá thông thường.
- Sự áp đặt mức lương tối thiếu sẽ dẫn đến thất nghiệp tăng.
- Hàng ngày, 2 hàng hoá X và Y bổ sung cho nhau nếu giá X tăng, các yếu tố khác không đổi, dẫn tới cấu về hàng hoá Y giảm.
- Sự áp đặt thuế 1 Bảng trên một đơn vị hàng hoá sẽ dẫn đến giá hàng hoá tăng thêm 1 Bảng.
- Khi Giáo hoàng cho phép tín đó công giáo ân thịt vào thứ sấu, giá và lượng cá cân bằng giâm.